

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Biểu mẫu 18

*Kèm theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28 tháng 12 năm 2017
của Bộ Giáo dục và Đào tạo*

THÔNG BÁO

Công khai chất lượng đào tạo thực tế của Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh, năm học 2018 - 2019
(Về công khai các môn học của từng khóa học, chuyên ngành trình độ thạc sỹ)

CHUYÊN NGÀNH: SINH THÁI HỌC

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá
1	Triết học	Học phần trang bị cho học viên hệ thống những nội dung cơ bản về thế giới quan và phương pháp luận của Triết học Mác - Lênin; giúp học viên biết vận dụng các nguyên lý cơ bản của Triết học Mác - Lênin và các học thuyết triết học vào nghiên cứu và ứng dụng vào thực tiễn giảng dạy, nghiên cứu,...	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
2	Ngoại ngữ	Học phần ngoại ngữ không chuyên dành cho học viên cao học với 8 tín chỉ nhằm giúp cho học viên tiếp thu những kiến thức cơ bản về ngữ pháp, các kỹ năng cùng với vốn từ vựng cần thiết cho giao tiếp; định hướng tự học để đạt trình độ yêu cầu theo Quy định về đào tạo thạc sỹ của Bộ GD&ĐT	8	năm học 2018 – 2019	Thi viết
3	Phương pháp luận nghiên cứu khoa học	Biết được khái niệm, phân loại, lý thuyết và bộ môn khoa học; tiêu chí đánh giá khoa học; cách trình bày luận điểm khoa học; cách thực hiện các công việc trong nghiên cứu khoa học; hiểu và giải thích được trình tự các bước trong nghiên cứu khoa học; hiểu được tầm quan trọng trong việc thu thập và xử lý thông tin trong nghiên cứu khoa học bằng các phần mềm xử lý Sinh thái học; xây dựng được đề cương và biết được cách trình bày luận văn thạc sỹ; biết cách viết một bài báo khoa học.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
4	Hệ sinh thái rừng nhiệt đới	Cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về hệ sinh thái rừng nhiệt đới, vai trò quan trọng của hệ sinh thái này đối với môi trường và cuộc sống con người, hiện trạng và nguyên nhân suy thoái hệ sinh thái này, các chính sách quản lý và sử dụng bền vững.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá
5	Sinh thái môi trường đất	Cung cấp những kiến thức về hệ sinh thái đất, hiện trạng, nguyên nhân suy thoái và các biện pháp sử dụng bền vững hệ sinh thái này.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
6	Hệ sinh thái đất ngập nước	Cung cấp cho học viên những kiến thức cơ bản về phân bố, phân loại, những đặc trưng sinh thái, vai trò của hệ sinh thái đất ngập nước; hiện trạng, nguyên nhân suy thoái hệ sinh thái đất ngập nước; các biện pháp khôi phục, quản lý và sử dụng bền vững hệ sinh thái này.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
7	Sinh thái học quần thể	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho học viên kiến thức tương đối toàn diện về sinh thái học quần thể. Học viên nắm được các cơ sở lý thuyết và tiếp cận với các thực nghiệm về các quần thể động thực vật trong các vùng khí hậu khác nhau để minh họa cho các định luật cơ bản của sinh thái học quần thể. - Thông qua mỗi chương trong học phần, học viên phải có một sự nhìn nhận tổng quan nhất về sinh thái quần thể, nhận diện được các vấn đề cần nghiên cứu và phương pháp tiếp cận nghiên cứu đối với một quần thể. - Xây dựng các kỹ năng cần thiết trong nghiên cứu thực nghiệm ở các cấp độ khác nhau từ quần thể nói chung đến sinh học phân tử của quần thể. Học viên áp dụng vào thực tiễn nghiên cứu, quản lý và bảo tồn các quần thể sinh vật, góp phần nâng cao hiệu quả bảo tồn đa dạng sinh học. 	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
8	Sinh thái học phân tử	<p>Sinh thái học phân tử là một ngành mới, ứng dụng các kỹ thuật di truyền phân tử, các cơ sở dữ liệu phân tử đang có sẵn hiện nay nhằm cho phép các nhà sinh thái học và nhà sinh học tiến hoá giải quyết những câu hỏi trong nhiều lĩnh vực nghiên cứu đa dạng, bao gồm Phát sinh chủng loại học, Di truyền quần thể, Di truyền bảo tồn, Sinh thái học hành vi, Sinh thái học vi sinh, Di truyền học sinh thái,... Sau khoá học, học viên sẽ có khả năng:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Xác định và mô tả những marker phân tử và phân tích hiện đại để giải quyết các vấn đề sinh thái. - Mô tả các hướng nghiên cứu kết hợp giữa ngành sinh thái học phân tử với các hướng tiếp cận thuần túy phân tử cho những vấn đề nghiên cứu chuyên sâu. - Phân tích dữ liệu trình tự DNA trong nghiên cứu sinh thái học phân tử. 	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
9	Sinh thái biển	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp cho học viên kiến thức tương đối có hệ thống về các vấn đề sinh thái trong môi trường biển và đặc trưng các hệ sinh thái biển. - Định hướng tư duy để học viên có nhãn quan khoa học trong đánh giá thực tiễn quản lý tài nguyên và môi trường biển và góp phần nâng cao hiệu quả quản lý sau khi ra trường. 	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá
10	Tài nguyên sinh vật	- Trang bị cho học viên những kiến thức nền tảng và có hệ thống về sự đa dạng, phong phú của nguồn tài nguyên sinh vật trong các loại hình sinh thái ở Việt Nam. - Nhận thấy được tầm quan trọng trong việc khai thác, sử dụng hợp lý và phát triển bền vững nguồn tài nguyên sinh vật một cách bền vững.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
11	Thực tập nghiên cứu một số hệ sinh thái	Qua khảo sát thực địa và nghiên cứu ở phòng thí nghiệm, sinh viên hiểu biết về đa dạng sinh học, diễn thế, hiện trạng của một số hệ sinh thái tiêu biểu, từ đó giúp sinh viên nắm vững các học phần lý thuyết.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
12	Sinh thái phát triển	- Cung cấp kiến thức cơ bản cho học viên về các dạng sinh thái: nông nghiệp sinh thái, công nghiệp sinh thái, đô thị sinh thái, du lịch sinh thái,... - Giúp học viên đánh giá thực trạng các dạng sinh thái, xây dựng mô hình sinh thái đảm bảo cân bằng với thiên nhiên, định hướng phát triển bền vững.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
13	Môi trường nông nghiệp, nông thôn	Học phần này nhằm giúp cho sinh viên có kiến thức sâu hơn về môi trường nông nghiệp, nông thôn, sử dụng đất, nước, phân bón hợp lý, cùng với những sản phẩm nông nghiệp. Đặc biệt là chú ý đến hệ sinh thái vườn, các vấn đề môi trường nông nghiệp trước sự đô thị hoá công nghiệp hoá... để phát triển bền vững.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
14	Tài nguyên tảo	Cung cấp những kiến thức cơ bản về các ngành Tảo, vai trò của Tảo đối với cuộc sống con người và môi trường.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
15	Đa dạng sinh học và bảo tồn thiên nhiên	Cung cấp những kiến thức về đa dạng sinh học trên thế giới và ở Việt Nam. Biết được giá trị của đa dạng sinh học đối với cuộc sống của con người và môi trường. Trước những mối đe dọa đến đa dạng sinh học cần phải có kế hoạch hành động bảo vệ đa dạng sinh học, bảo vệ các vườn Quốc gia, các Khu Bảo tồn Thiên nhiên, sử dụng bền vững nguồn tài nguyên sinh vật.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
16	Đánh giá và quản lý hệ sinh thái thủy vực	- Cung cấp cho học viên phương pháp phân tích và đánh giá hệ sinh thái thủy vực và các thủy sinh vật có liên quan. - Vận dụng kiến thức môn học trong nghiên cứu và đánh giá để quản lý tài nguyên và môi trường ở các hệ sinh thái thủy vực.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
17	Độc chất học môi trường	Giúp học viên nắm được các nguyên lý độc học sinh thái trong môi trường sống. Các hành vi, biến đổi của các dạng độc chất, độc tố trong hệ sinh thái và tác động nguy hại của chúng lên cá thể, quần thể, và quần xã sinh vật cũng như con người. Từ đó, biết cách ứng xử thích hợp cho hệ sinh thái và con người, phòng tránh và chống tác động độc hại.	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết

STT	Tên môn học	Mục đích môn học	Số tín chỉ	Lịch trình giảng dạy	Phương pháp đánh giá
18	Sinh thái nhân văn	<ul style="list-style-type: none"> - Cung cấp các khái niệm và kiến thức cơ bản cho học viên về sinh thái nhân văn, những yếu tố cấu thành nên hệ sinh thái này, những đặc trưng của chúng và mối quan hệ tương tác giữa con người và môi trường. - Giúp học viên tiếp cận và có khả năng đánh giá được mức độ cân bằng trong sinh thái nhân văn, giữa hai hệ thống tự nhiên và xã hội tại một vùng địa lý, sự thích nghi và phản ứng của hệ thống xã hội trước những thay đổi của hệ sinh thái, đảm bảo cho xã hội loài người phát triển bền vững. - Định hướng tư duy để học viên có khả năng đánh giá thực tiễn quản lý tài nguyên và môi trường trong một hệ sinh thái nhân văn một cách khoa học, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý. 	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết
19	Công nghệ nano và môi trường	<p>Cung cấp những kiến thức cơ bản về ngành công nghệ nano và tiềm năng ứng dụng của công nghệ nano trong hạn chế ô nhiễm, xử lý ô nhiễm và bảo vệ môi trường; về các dạng vật liệu nano cũng như là việc sử dụng chúng trong việc hạn chế ô nhiễm và xử lý ô nhiễm.</p> <p>Hiểu rõ những lợi ích và các nguy cơ tiềm năng của công nghệ nano đối với môi trường và sự đa dạng sinh học.</p>	3	năm học 2018 – 2019	Thi viết

HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Minh Hồng